

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
NÓI 3**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc**

**Năm 2022**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

1. Tên học phần: Nói 3

2. Mã học phần: NNTQ 027

3. Số tín chỉ: 2 (2,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ hai (Kỳ 1)

5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên học xong học phần Nói 2

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	TS.Phạm Thị Hồng Trang	0966.518.898	pthtrang@saodo.edu.vn
2	ThS.Bùi Thị Trang	0978.693.593	bttrang@saodo.edu.vn
3	ThS.Nguyễn Thị Hoa	0988.900.158	nthoa@saodo.edu.vn
4	TS. Nguyễn Xuân Giang	0912.779.326	nxgiang@saodo.edu.vn

8. Mô tả nội dung của học phần

Giáo trình Nói 3 gồm 14 bài. Cấu trúc cơ bản của mỗi bài bao gồm: Bài khóa, từ mới, cấu trúc câu, cách biểu đạt câu và luyện tập. Học phần Nói 3 cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về từ vựng, cách dùng từ, cấu trúc câu, cách biểu đạt câu theo các chủ đề, rèn kỹ năng nói theo các chủ đề: Làm quen, sức khỏe, mua sắm, trải nghiệm, du lịch, tình thân, cuộc sống hàng ngày,...

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Nhớ được từ vựng và các cấu trúc trọng điểm để đặt câu, nghe hiểu các đoạn hội thoại, đoạn văn ngắn tiếng Trung ở trình độ trung cấp.	2	[1.2.1.2a] [1.2.1.2c]
MT1.2	Hiểu nghĩa, sử dụng đúng các từ vựng liên quan đến		

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả mục tiêu</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Đáp ứng mục tiêu CTĐT</b>
	các chủ đề như: Làm quen, sức khỏe, mua sắm, trải nghiệm, du lịch, tình thân, cuộc sống hằng ngày...	3	
	Vận dụng đúng cấu trúc câu để diễn đạt ý kiến của bản thân khi muốn tranh luận về các chủ đề có liên quan trong bài học.	3	
	Tổng hợp những mẫu câu đã học để trình bày quan điểm cá nhân về những vấn đề liên quan đến gia đình, văn hóa, đời sống.	3	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Thực hành nghe - nói, nắm bắt các từ then chốt để ứng dụng làm các bài tập phân đoán đúng sai...	2	
MT2.2	Sử dụng từ, mẫu câu trọng điểm chính xác để nói về các chủ đề theo từng bài học.	3	[1.2.2.2]
MT2.3	Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm hiệu quả.	3	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong các tình huống giao tiếp thực tế trong đời sống xã hội.	3	
MT3.2	Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	3	[1.2.3.1]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả CDR học phần</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Đáp ứng CDR của CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Nghe hiểu và sử dụng đúng được những từ vựng, mẫu câu có liên quan đến hoạt động giao tiếp thực tiễn trong cuộc sống như: Làm quen, sức khỏe, mua sắm, trải nghiệm, du lịch, tình thân, cuộc sống hằng ngày...	2	[2.1.5]
CDR1.2	Vận dụng chính xác những mẫu câu đã học để ứng dụng vào giao tiếp. Nâng cao hiệu quả giao tiếp tiếng Trung Quốc.	3	

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả CDR học phần</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Đáp ứng CDR của CTĐT</b>
CDR1.3	Tổng hợp những mẫu câu đã học để trình bày quan điểm cá nhân về những vấn đề liên quan đến gia đình, văn hóa, đời sống.	3	
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Thực hành nghe - nói, nắm bắt các từ then chốt để ứng dụng làm các bài tập phán đoán đúng sai, chọn đáp án đúng, trả lời câu hỏi,...	2	
CDR2.2	Có kỹ năng dẫn dắt, truyền đạt, phản biện những vấn đề liên quan trong hoạt động nhóm.	3	[2.2.1]
CDR2.3	Thực hiện hội thoại bằng tiếng Trung về một vấn đề được đưa ra bàn luận trong bài như: Làm quen, sức khỏe, mua sắm, trải nghiệm, du lịch, tình thân, cuộc sống hằng ngày...	3	
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	3	
CDR3.2	Tuân thủ theo văn hoá giao tiếp của người nói tiếng Trung Quốc trong thực hành kỹ năng nói và biết gìn giữ văn hoá giao tiếp của Việt Nam trong giao tiếp hàng ngày và trong công việc.	3	[2.3.1]
CDR3.3	Có khả năng thuyết trình các vấn đề tự học hoặc nhiệm vụ được giao.	3	

## 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR2			CDR2			CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	第一课 我们认识一下	2	3	3	2	3	3	3	3	3
2	第二课 健康第一	2	3	3	2	3	3	3	3	3
3	第三课 好东西人人爱吃	2	3	3	2	3	3	3	3	3
4	第四课 这种款式合适我吗?	2	3	3	2	3	3	3	3	3
5	第五课 你喜欢逛商店吗?	2	3	3	2	3	3	3	3	3
6	第六课 我想咨询一下	2	3	3	2	3	3	3	3	3
7	第七课 特别的经历	2	3	3	2	3	3	3	3	3
8	第八课 我想去旅游	2	3	3	2	3	3	3	3	3
9	第九课 轻轻松松赚大钱	2	3	3	2	3	3	3	3	3
10	第十课 永远的爱情永远的家	2	3	3	2	3	3	3	3	3
11	第十一课 地球村	2	3	3	2	3	3	3	3	3
12	第十二课 我们的生活	2	3	3	2	3	3	3	3	3
13	第一课 我们认识一下	2	3	3	2	3	3	3	3	3
14	第二课 健康第一	2	3	3	2	3	3	3	3	3

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CDR của học phần			Ghi chú
					CDR1	CDR2	CDR3	
1	Điểm thường xuyên	1 điểm	20%	Bài tập cá nhân, thực hành hội thoại, làm việc nhóm trên lớp	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3.	CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	Vấn đáp (15 phút/sv)	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3.	CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.	01 bài kiểm tra
3	Thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	Vấn đáp (15 phút/sv)	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3.	CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.	01 bài kiểm tra

### 11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

## 12. Yêu cầu học phần

- Tham gia tối thiểu 80% số giờ học trên lớp.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Điện thoại smart phone, vở ghi, bút.

## 13. Tài liệu phục vụ học phần

### \* Tài liệu chính:

- [1] Đại học Sao Đỏ (2022), *Tài liệu học tập Nói 3*.
- [2] Mã Tiến Phi (2018), *汉语口语速成提高篇*, Nhà xuất bản Đại học Bắc Kinh.

### \* Tài liệu tham khảo:

- [3] 路志英 (2011), *发展汉语口语中级 1*, 北京语言大学出版社.
- [4] 蔡永强 (2011), *发展汉语口语中级 2*, 北京语言大学出版社.

#### 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1	<p>第一课 我们认识一下</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.</li> <li>- Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề trong bài.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生词</li> <li>二、课文</li> <li>三、注释</li> <li>四、练习</li> </ul>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.</li> <li>+ Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề làm quen.</li> <li>+ Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.</li> <li>+ Đặt câu hỏi.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực hành kỹ năng nói tiếng Trung Quốc.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 1 – 3. [2]: Trang 4 – 6. [3]: Trang 90-91.</li> <li>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<p>dung, ghi chép bài đầy đủ.  + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.  + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.  + Hoàn thành bài tập trang 6-8 Tài liệu [2].</p>	
2	<p><b>第二课 健康第一</b>  <b>Mục tiêu bài:</b>  - Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.  - Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.  - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.  - Trình bày quan điểm của bản thân về vấn đề liên quan chủ đề tầm quan trọng của sức khỏe.  <b>Nội dung cụ thể:</b>  一、生词  二、课文  三、注释  四、练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b>  <b>- Giảng viên:</b>  + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.  + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.  + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.  + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề tầm quan trọng của sức khỏe.  + Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.  + Đặt câu hỏi.  + Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực hành kỹ năng nói tiếng Trung Quốc.  + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.  <b>- Sinh viên:</b></p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.



TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 7 – 9. [2]: Trang 9 – 14.</li> <li>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</li> <li>+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trang 14-17 Tài liệu [2].</li> </ul>	
3	<p><b>第三课 好东西人人爱吃</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.</li> <li>- Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về chủ đề ăn uống.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生词</li> <li>二、课文</li> <li>三、注释</li> <li>四、练习</li> </ul>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.</li> <li>+ Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề ăn uống.</li> <li>+ Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.</li> <li>+ Đặt câu hỏi.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực hành kỹ năng nói tiếng</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<p>Trung Quốc.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 13 – 15. [2]: Trang 18 – 23.</p> <p>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</p> <p>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</p> <p>+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.</p> <p>+ Hoàn thành bài tập trang 23-25 Tài liệu [2].</p>	
4	<p><b>第四课 这种款式合适我吗?</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.</li> <li>- Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về chủ đề mua sắm.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生词</li> <li>二、课文</li> <li>三、注释</li> <li>四、练习</li> </ul>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.</li> <li>+ Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề làm quen.</li> <li>+ Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đặt câu hỏi.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực hành kỹ năng nói tiếng Trung Quốc.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</li> <li><b>- Sinh viên:</b></li> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 19 – 21. [2]: Trang 26 – 31.</li> <li>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</li> <li>+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trang 31-33 Tài liệu [2].</li> </ul>	
5	<p><b>第五课 你喜欢逛商店吗?</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.</li> <li>- Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về chủ đề đi dạo phố.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生词</li> <li>二、课文</li> <li>三、注释</li> <li>四、练习</li> </ul>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.</li> <li>+ Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình làm</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<p>rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề đi dạo phố.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.</li> <li>+ Đặt câu hỏi.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực hành kỹ năng nói tiếng Trung Quốc.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 24 – 26. [2]: Trang 34 – 39. [3]: Trang 105-106</li> <li>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</li> <li>+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trang 40-42 Tài liệu [2].</li> </ul>	
6	<p><b>第六课 我想咨询一下</b> <b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.</li> <li>- Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về chủ đề giới thiệu tình hình của một đơn vị tập thể như trường học, công ty.</li> </ul>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p><b>Nội dung cụ thể:</b>            一、生词            二、课文            三、注释            四、练习</p>		<p>câu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.            + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.            + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề giới thiệu tình hình của một đơn vị tập thể như trường học, công ty.            + Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.            + Đặt câu hỏi.            + Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực hành kỹ năng nói tiếng Trung Quốc.            + Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.  <b>- Sinh viên:</b>            + Đọc trước tài liệu:            [1]: Trang 30 – 32.            [2]: Trang 80 – 84.            + Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.            + Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.            + Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.            + Hoàn thành bài tập trang 84-85 tài liệu [2].</p>	
7	<p><b>第七课 特别的经历</b>  <b>Mục tiêu bài:</b>            - Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.            - Đọc và dịch được nội dung</p>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b>  <b>- Giảng viên:</b></p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>bài khóa ra tiếng Việt.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về chủ đề sự trải nghiệm.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生词</li> <li>二、课文</li> <li>三、注释</li> <li>四、练习</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.</li> <li>+ Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề sự trải nghiệm.</li> <li>+ Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.</li> <li>+ Đặt câu hỏi.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực hành kỹ năng nói tiếng Trung Quốc.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>++ Đọc trước tài liệu:</li> <li>[1]: Trang 35 – 37.</li> <li>[2]: Trang 111 – 117.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</li> <li>+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trang 118-119 tài liệu [2].</li> </ul>	<p>CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
8	<p>第八课 我想去旅游</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.</li> <li>- Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về chủ đề du lịch.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生词</li> <li>二、课文</li> <li>三、注释</li> <li>四、练习</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra giữa học phần</li> </ul>	6 (4LT, 0TH, 2KT)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.</li> <li>+ Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề làm quen.</li> <li>+ Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.</li> <li>+ Đặt câu hỏi.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực hành kỹ năng nói tiếng Trung Quốc.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>++ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 41– 43. [2]: Trang 120 - 125. [3]: Trang 170 - 171</li> <li>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</li> <li>+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trang 126-127 tài liệu [1].</li> <li>- Sinh viên thực hiện bài kiểm tra giữa học phần.</li> </ul>	
9	<p><b>第九课 轻轻松松赚大钱</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.</li> <li>- Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về chủ đề kiếm tiền.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生词</li> <li>二、课文</li> <li>三、注释</li> <li>四、练习</li> </ul>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.</li> <li>+ Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề kiếm tiền.</li> <li>+ Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.</li> <li>+ Đặt câu hỏi.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực hành kỹ năng nói tiếng Trung Quốc.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.



TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 46 – 48. [2]: Trang 142 – 148.</li> <li>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</li> <li>+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trang 148-150 tài liệu [2].</li> </ul>	
10	<p><b>第十课永远的爱情永远的家</b>  <b>Mục tiêu bài:</b>  - Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.  - Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.  - Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.  - Trình bày quan điểm của bản thân về chủ đề tình thân gia đình.  <b>Nội dung cụ thể:</b>  一、生词  二、课文  三、注释  四、练习</p>	4 (4LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b>  <b>- Giảng viên:</b>  + Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.  + Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.  + Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.  + Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề tình thân gia đình.  + Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.  + Đặt câu hỏi.  + Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<p>hành kỹ năng nói tiếng Trung Quốc.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 52 – 54. [2]: Trang 151 – 156.</p> <p>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</p> <p>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</p> <p>+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.</p> <p>+ Hoàn thành bài tập trang 157-158 tài liệu [2].</p>	
11	<p><b>第十一课 地球村</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>- Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.</p> <p>- Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.</p> <p>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.</p> <p>- Trình bày quan điểm của bản thân về chủ đề làng địa cầu.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、生词</p> <p>二、课文</p> <p>三、注释</p> <p>四、练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.</p> <p>+ Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.</p> <p>+ Phát âm mẫu các từ mới, hướng dẫn sinh viên phát âm.</p> <p>+ Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề làng địa cầu.</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.</li> <li>+ Đặt câu hỏi.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực hành kỹ năng nói tiếng Trung Quốc.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 57 – 60. [2]: Trang 159 – 165.</li> <li>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</li> <li>+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.</li> <li>+ Hoàn thành bài tập trang 165-167 tài liệu [3].</li> </ul>	
12	<p>第十二课 我们的生活</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nghĩa và phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.</li> <li>- Tóm tắt được nội dung bài khóa bằng tiếng Trung.</li> <li>- Trình bày quan điểm của bản thân về chủ đề cuộc sống.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生词</li> <li>二、课文</li> <li>三、注释</li> <li>四、练习</li> </ul>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Tổ chức học theo nhóm; Đàm thoại.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đàm thoại kết hợp thuyết trình dẫn dắt vào nội dung bài học.</li> <li>+ Trình chiếu, thuyết trình giới thiệu nội dung bài khóa, giảng giải làm rõ nghĩa từ mới, lấy ví dụ minh họa, yêu cầu sinh viên đặt câu với từ mới trọng điểm.</li> <li>+ Phát âm mẫu các từ mới,</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			<p>hướng dẫn sinh viên cuộc sống.</p> <p>+ Trình chiếu, thuyết trình làm rõ cách dùng của các cấu trúc câu về chủ đề làm quen.</p> <p>+ Giao các chủ đề nói cụ thể cho cá nhân và các nhóm.</p> <p>+ Đặt câu hỏi.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài tập nhằm thực hành kỹ năng nói tiếng Trung Quốc.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá kết quả trình bày của sinh viên.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>++ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Trang 63 – 66.</p> <p>[2]: Trang 168 – 173.</p> <p>[4]: Trang 26 – 28.</p> <p>+ Lắng nghe hướng dẫn của giảng viên, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</p> <p>+ Luyện phát âm và đặt câu với các từ mới.</p> <p>+ Suy nghĩ trả lời câu hỏi, thảo luận, trình bày kết quả.</p> <p>+ Hoàn thành bài tập trang 174-175 tài liệu [2].</p>	

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**Nguyễn Đăng Tiến**

**Nguyễn Thị Hoa**